

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ QUAN TRẮC, GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG TRONG
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN ĐỢT 3 THÁNG 12 NĂM 2025

Căn cứ Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An V/v Phê duyệt Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông báo kết quả quan trắc, giám sát (Đợt 3) môi trường nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025 của Viện nuôi trồng Thủy sản III ngày 18/12/2025 về hoạt động quan trắc, giám sát môi trường tại các vùng nuôi trồng thủy sản từ ngày 10-11/12/2025, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An thông báo như sau:

1. Kết quả quan trắc mẫu nước cấp vùng nuôi tôm và mẫu nước ao nuôi tôm đại diện

Mẫu nước được lấy tại vị trí các cửa sông, cống cấp nước đầu vào và các ao nuôi thuộc các vùng nuôi: Quỳnh Dị (thuộc phường Tân Mai); Mai Hùng, Quỳnh Xuân (thuộc phường Quỳnh Mai,); Quỳnh Bảng, Quỳnh Thanh, Quỳnh Lương (thuộc xã Quỳnh Anh); An Hoà, Quỳnh Thuận (thuộc xã Quỳnh Phú); vùng nuôi Diễn Trung (thuộc xã An Châu).

Bảng 1: Kết quả quan trắc môi trường nước cấp, nước ao nuôi vùng nuôi tôm

Đơn vị				mg/l	‰	mg/l	mg/l	mg/l	mg/l	mg/l	CFU/ml			
Giá trị giới hạn cho phép theo: TCVN 13656:2023			7,5 -8,5	5,0-9,0	7-25	100-200	≤ 1,0	≤ 3,0	≤ 0,15	≤ 100	<10 ³			
Nước cấp vùng nuôi tôm (ngày 10/12/2025)														
1	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Lương cũ)	NC1	8,1	6	7	104	0,020	0,08	0,04	14	2,3 x 10 ³	(-)	(-)	(-)
2	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Thanh cũ)	NC2	8,0	6,6	10	105	0,019	0,14	0,08	15	9,4 x 10 ²	(-)	(-)	(-)
3	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Bảng cũ)	NC3	8,2	7,3	7	95	0,008	0,03	0,04	8	5,9 x 10 ²	(-)	(-)	(-)

4	Phường Quỳnh Mai (xã Quỳnh xuân cũ)	NC4	7,8	7,4	26	100	0,007	0,05	0,05	17	$4,0 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
5	Phường Quỳnh Mai (phường Mai Hùng cũ)	NC5	7,8	6,3	26	105	0,007	0,07	0,05	18	$9,1 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
6	Phường Tân Mai (phường Quỳnh Dị cũ)	NC6	7,6	6,1	27	109	0,006	0,06	0,06	21	$4,7 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
Nước cấp vùng nuôi tôm (ngày 11/12/2025)														
7	Xã An Châu (xã Diên Trung cũ)	NC7	7,7	7,4	26	109	0,007	0,94	0,04	34	$7,0 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
8	Xã Quỳnh Phú (xã Quỳnh Thuận cũ)	NC8	7,9	6,8	13	106	0,040	0,15	0,06	28	$9,2 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
9	Xã Quỳnh Phú (xã An Hòa cũ)	NC9	7,7	7,2	18	113	0,017	0,24	0,05	9	$5,1 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)
Nước ao nuôi tôm đại diện (ngày 10/12/2025)														
10	Cơ sở nuôi tôm Trần Tín (xã Quỳnh Anh)	NA6	8,0	6,4	7	73	0,010	0,07	0,05	20	$2,2 \times 10^3$	(-)	(-)	(-)
Nước ao nuôi tôm đại diện (ngày 11/12/2025)														
11	Cơ sở nuôi tôm Vũ Văn Thông (xã An Châu)	NA7	7,7	6,8	22	148	0,148	1,83	1,42	29	$1,3 \times 10^3$	(-)	(-)	(-)
12	Cơ sở nuôi tôm Trần Thế Lợi (xã Quỳnh Phú)	NA8	7,8	6,8	13	93	0,066	0,16	0,08	27	$4,3 \times 10^2$	(-)	(-)	(-)

Ghi chú: (-): Âm tính

2. Kết quả đánh giá chất lượng nước và khuyến cáo

Chỉ số chất lượng nước AWQI được đánh giá theo Quyết định số 428/QĐ-TS-NTTS của Cục Thủy sản, ngày 06/12/2023.

Bảng 2. Kết quả đánh giá chất lượng nước và khuyến cáo

TT	ĐIỂM QUAN TRẮC	AWQI	CHẤT LƯỢNG NƯỚC	CHỈ TIÊU VƯỢT NGƯỠNG	KHUYẾN CÁO
1. Nước cấp vùng nuôi tôm (ngày 10/12/2025)					
1	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Lương cũ)	82	Tốt	- <i>Vibrio</i> spp. cao	Chất lượng nước cấp trong đợt quan trắc đánh giá theo chỉ số AWQI tại các vùng nuôi tôm nước lợ, cụ thể:

2	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Thanh cũ)	100	Rất tốt		+ Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Lương cũ): chất lượng nước ở mức tốt (AWQI=82), <i>Vibrio</i> spp. vượt GHCP.
3	Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Bảng cũ)	94	Rất tốt	- Độ kiềm thấp	+ Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Thanh cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=100).
4	Phường Quỳnh Mai (xã Quỳnh xuân cũ)	98	Rất tốt	- Độ mặn cao	+ Xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Bảng cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=94), tuy nhiên độ kiềm thấp hơn GHCP.
5	Phường Quỳnh Mai (phường Mai Hùng cũ)	100	Rất tốt	- Độ mặn cao	+ Phường Quỳnh Mai (xã Quỳnh xuân cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=98), tuy nhiên độ mặn cao hơn GHCP.
6	Phường Tân Mai (phường Quỳnh Dị cũ)	100	Rất tốt	- Độ mặn cao	+ Phường Quỳnh Mai (phường Mai Hùng cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=100), tuy nhiên độ mặn cao hơn GHCP.
2. Nước cấp vùng nuôi tôm (ngày 11/12/2025)					+ Xã An Châu: chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=92), độ mặn cao GHCP.
7	Xã An Châu (xã Diên Trung cũ)	92	Rất tốt	- Độ mặn cao	+ Xã Quỳnh Phú (xã Quỳnh Thuận cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=100).
8	Xã Quỳnh Phú (xã Quỳnh Thuận cũ)	100	Rất tốt		+ Xã Quỳnh Phú (xã An Hòa cũ): chất lượng nước ở mức rất tốt (AWQI=99).
9	Xã Quỳnh Phú (xã An Hòa cũ)	99	Rất tốt		Tóm lại: chất lượng nước cấp trong đợt quan trắc tại các vùng nuôi đều ở mức tốt đến rất tốt. Một số khuyến cáo như sau: + Các vùng nuôi có độ mặn cao cần lưu ý hạ độ mặn của nước xuống mức phù hợp (từ 7-25‰) bằng cách pha loãng với nước ngọt trước khi cấp nước vào ao nuôi. + Tăng độ kiềm bằng vôi (CaCO_3)/dolomite ($\text{CaMg}(\text{CO}_3)_2$),... với liều lượng thích hợp, hòa tan, tạt quanh bề mặt ao nuôi kết hợp sục khí. Thực hiện liên tục từ 3-5 ngày, kiểm tra lại độ kiềm đến khi ổn định đặc biệt là tại xã Quỳnh Anh (xã Quỳnh Bảng cũ). + Mật độ <i>Vibrio</i> spp. trong nước một số vùng nuôi cao hơn GHCP ($> 10^3$ cfu/ml). Vì vậy, cần xử lý nước cấp tại ao/bể lắng bằng chlorine, thuốc tím hoặc các chế phẩm diệt khuẩn theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất. Sau khi xử lý, giữ nước trong ao/bể lắng 24-48 giờ và sục khí mạnh nhằm ổn định lại môi trường nước. Trường hợp sử dụng chlorine, cần khử hết lượng chlorine dư bằng

					natri thiosulfate ($\text{Na}_2 \text{S}_2 \text{O}_3$) trước khi cấp nước vào ao nuôi. Ngoài ra, thời tiết tại các điểm quan trắc thời gian tới dự báo có mưa vừa đến mưa to, cục bộ mưa rất to, nhiệt độ từ $17-24^\circ\text{C}$, trời rét, một số khuyến cáo tổng hợp như sau: + Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo thời tiết để chủ động ứng phó. + Duy trì mực nước ao nuôi $>1,4\text{m}$ (thời tiết rét) + Cần chủ động đặt ống xả tràn ở ao nuôi, phòng trường hợp mưa to, độ mặn giảm đột ngột. + Đảm bảo đủ vôi (CaCO_3, Dolomite) ở cơ sở nuôi. Rãi vôi quanh bờ ao trước khi trời mưa; sau khi mưa tạnh, tạt vôi quanh bề mặt ao (liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất) nhằm giảm độ đục, tăng kiềm và ổn định pH. + Cho ăn lượng thức ăn phù hợp với sức khỏe của tôm và diễn biến thời tiết thực tế, kiểm soát lượng thức ăn, hạn chế dư thừa. Trộn vitamin, men tiêu hóa hoặc chế phẩm sinh học,.. vào thức ăn, để tăng cường tiêu hóa và bảo vệ đường ruột tôm nuôi. + Định kỳ si-phon đáy ao (đối với ao lót bạt) và sử dụng chế phẩm vi sinh xử lý đáy (<i>Nitrosomonas</i> spp., <i>Nitrobacter</i> spp., <i>Bacillus</i> spp.,...) để giảm khí độc và mùn bã hữu cơ tích tụ ở đáy ao. + Theo dõi các chỉ tiêu môi trường nước ao nuôi như: pH, DO, độ mặn, độ kiềm, màu nước; theo dõi màu sắc gan tụy, ruột tôm và kiểm tra thức ăn ở nhá để có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời. + Lưu ý cần tuân thủ lịch thời vụ do cơ quan quản lý địa phương đã ban hành.
3. Nước ao nuôi tôm đại diện (ngày 10/12/2025)					
10	Cơ sở nuôi tôm Trần Tín (xã Quỳnh Anh)	82	Tốt	- Độ kiềm thấp - <i>Vibrio</i> spp. cao	Chất lượng nước ao nuôi đánh giá theo chỉ số AWQI ở mức Tốt (AWQI=82). Kết quả quan trắc cho thấy, độ kiềm thấp hơn GHCP và <i>Vibrio</i> spp. Các khuyến cáo như sau: + Sử dụng vôi (CaCO_3) hoặc Dolomite ($\text{CaMg}(\text{CO}_3)_2$) với liều lượng thích hợp, giúp tăng độ kiềm và bổ sung khoáng chất magie cần thiết. Thực hiện liên tục từ 3-5 ngày, chú ý kiểm tra độ kiềm trước khi sử dụng vôi để điều chỉnh lượng vôi

					sử dụng phù hợp. Đồng thời loại bỏ nhuyễn thể (ốc, sò, vẹm,..) nếu có trong ao. + Khử trùng nước ao nuôi bằng Iodine với liều lượng thích hợp (5 ngày/lần) hoặc các chế phẩm tương tự. Bổ sung vi khuẩn có lợi sau khi khử trùng (các chế phẩm sinh học uy tín trên thị trường, số lượng vi khuẩn có lợi $> 10^8$ cfu/g), giúp cạnh tranh và ức chế với vi khuẩn có hại, làm giảm mật độ <i>Vibrio</i> spp. có trong nước ao nuôi). + Các khuyến cáo tương tự như mục nước cấp.
4. Nước ao nuôi tôm đại diện (ngày 11/12/2025)					
11	Cơ sở nuôi tôm Vũ Văn Thông (xã An Châu)	38	Kém	- $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$, <i>Vibrio</i> spp. cao	Chất lượng nước ao nuôi đánh giá theo chỉ số AWQI ở mức Kém (AWQI=38). Kết quả quan trắc cho thấy, có 02 thông số nằm ngoài GHCP, gồm: $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ và <i>Vibrio</i> spp. vượt GHCP. Một số biện pháp cần thực hiện như sau: + Sử dụng phèn nhôm/PAC/vôi (liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất) để hấp thụ hàm lượng $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$, hạn chế khí độc và sự phát triển quá mức của tảo. + Khử trùng nước ao nuôi bằng Iodine với liều lượng thích hợp (5 ngày/lần) hoặc các chế phẩm tương tự. Bổ sung vi khuẩn có lợi sau khi khử trùng (các chế phẩm sinh học uy tín trên thị trường, số lượng vi khuẩn có lợi $> 10^8$ cfu/g), giúp cạnh tranh và ức chế với vi khuẩn có hại, làm giảm mật độ <i>Vibrio</i> spp. có trong nước ao nuôi). + Có thể thay từ 30-50% nước ao nuôi. + Các khuyến cáo tương tự như mục nước cấp.
12	Cơ sở nuôi tôm Trần Thế Lợi (xã Quỳnh Phú)	100	Rất tốt	- Độ kiềm thấp	Chất lượng nước ao nuôi đánh giá theo chỉ số AWQI ở mức rất tốt (AWQI=100). Kết quả quan trắc cho thấy, độ kiềm thấp hơn GHCP. + Sử dụng vôi (CaCO_3) hoặc Dolomite ($\text{CaMg}(\text{CO}_3)_2$) với liều lượng thích hợp, giúp tăng độ kiềm và bổ sung khoáng chất magie cần thiết. Thực hiện liên tục từ 3-5 ngày, chú ý kiểm tra độ kiềm trước khi sử dụng vôi để điều chỉnh lượng vôi sử dụng phù hợp. Đồng thời loại bỏ nhuyễn thể (ốc, sò, vẹm,..) nếu có trong ao. + Các khuyến cáo tương tự như mục nước cấp.

Trên đây là kết quả quan trắc, giám sát môi trường nuôi trồng thủy sản Đợt 03 tháng 12 năm 2025, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư kính đề nghị UBND các xã/phường có diện tích nuôi tôm thông báo kết quả và khuyến cáo trên cho các cơ sở nuôi trên địa bàn biết, thực hiện nhằm đảm bảo điều kiện môi trường nuôi an toàn, giảm thiểu rủi ro, nâng cao năng suất, hiệu quả ./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (B/cáo);
- Chi cục trưởng (B/cáo);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Ph/hợp);
- UBND các xã/phường liên quan (T/hiện);
- Lưu: VT, NTTS.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Văn Hường